

# 10 ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1 MÔN NGỮ VĂN 6 NĂM HỌC 2019-2020 CÓ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## 1. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 1

TRƯỜNG THCS TÂN DĨNH

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

NĂM HỌC: 2019 – 2020

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian làm bài: 45 phút

**Câu 1.** Đọc kĩ đoạn văn sau:

*“Ngày xưa ở quận Cao Bình có hai vợ chồng tuổi già mà chưa có con. Tuy nhà nghèo, hằng ngày phải lên rừng chặt củi về đổi lấy gạo nuôi thân, họ vẫn thường giúp mọi người. Thấy họ tốt bụng, Ngọc Hoàng bèn sai thái tử xuống đầu thai làm con. Từ đó người vợ có mang, nhưng đã qua mấy năm mà không sinh nở. Rồi người chồng lâm bệnh, chết. Mãi về sau người vợ mới sinh được một cậu con trai”.*

- Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Cho biết phương thức biểu đạt chính của văn bản? (1.5 điểm)
- Văn bản thuộc thể loại gì? Hãy nêu khái niệm của thể loại đó. (1.5 điểm)
- Kể thêm các 3 văn bản cùng thể loại với văn bản trên mà em biết. (1.5 điểm)

**Câu 2.** Viết một đoạn văn ngắn kể lại việc Gióng đánh giặc. (3.5 điểm)

**Câu 3.** Hãy khái quát giá trị nghệ thuật và rút ra ý nghĩa văn bản “Sơn Tinh, Thủy Tinh”. (2.0 điểm)

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 1 MÔN: NGỮ VĂN 6

**Câu 1:**

- Văn bản Thạch Sanh. Phương thức biểu đạt: Tự sự.
- Văn bản thuộc thể loại cổ tích. Khái niệm: Truyện cổ tích là loại truyện dân gian kể về cuộc đời của một số nhân vật quen thuộc: Nhân vật bất hạnh; nhân vật thông minh; nhân vật ngu ngốc; nhân vật dũng sĩ; nhân vật có tà năng kì lạ; nhân vật là động vật.
- Kể 3 văn bản thuộc thể loại cổ tích: Sọ Dừa, Cây Khế, Em bé...

**Câu 2:** Giặc đã đến chân núi Trâu. Thế nước rất nguy, người người hoảng hốt. Vừa lúc đó, sứ giả đem ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt. Chú bé vùng dậy, vươn vai một cái bỗng biến thành một tráng sĩ... từ từ bay lên trời.

**Câu 3:**

- Nghệ thuật:

- + Xây dựng hình tượng mang dáng dấp thần linh, Sơn Tinh, Thủy Tinh với nhiều chi tiết tưởng tượng kỳ ảo (dời non, dựng lũy của Sơn Tinh; hô mưa, gọi gió của Thủy Tinh).
- + Tạo sự việc hấp dẫn: hai vị thần Sơn Tinh, Thủy Tinh cùng cầu hôn Mị Nương.
- + Dẫn dắt, kể chuyện, lời cuốn, sinh động.
- Nội dung, ý nghĩa văn bản: Giải thích hiện tượng mưa bão, lũ lụt xảy ra ở đồng bằng Bắc Bộ thuở các vua Hùng dựng nước; đồng thời thể hiện sức mạnh, ước mơ chế ngự thiên tai, bảo vệ cuộc sống của người Việt cổ.

## 2. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 2

TRƯỜNG TH VÀ THCS TRIỆU THƯỢNG

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

NĂM HỌC: 2019 – 2020

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian làm bài: 45 phút

### I. ĐỌC - HIỂU (4.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*Tục truyền đời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng ông lão chăm chỉ làm ăn và có tiếng là phúc đức. Hai ông bà ao ước có một đứa con. Một hôm, bà ra đồng trông thấy một vết chân rất to, liền đặt bàn chân mình lên vớ mớ thử để xem thua kém bao nhiêu. Không ngờ về nhà bà thụ thai và mười hai tháng sau sinh một cậu bé mặt mũi khôi ngô. Hai vợ chồng mừng lắm. Nhưng lạ thay! Đứa bé cho đến khi lên ba vẫn không biết nói, biết cười, cũng chẳng biết đi, cứ đặt đâu thì nằm đấy.*

*...Càng lạ hơn nữa, từ sau hôm gặp sứ giả, chú bé lớn nhanh như thổi. Cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ. Hai vợ chồng làm ra bao nhiêu cũng không đủ nuôi con, đành phải chạy nhờ bà con, làng xóm. Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé, vì ai cũng mong chú giết giặc, cứu nước.*

**Câu 1.** Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Văn bản đó thuộc thể loại truyện dân gian nào? Trình bày hiểu biết của em về thể loại truyện đó? (2.0 điểm)

**Câu 2.** Tìm các chi tiết thần kì có trong đoạn trích trên và nêu ý nghĩa của chúng? (1.0 điểm)

**Câu 3.** Chi tiết “Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé” thể hiện tinh thần gì của nhân dân ta? (1.0 điểm)

### II. LÀM VĂN (6.0 điểm)

**Đề:** Hãy viết một bài văn ngắn nêu cảm nhận của mình về một nhân vật văn học (trong các truyện truyền thuyết, cổ tích đã học ở sách giáo khoa Ngữ văn 6 tập 1) đã để lại cho em nhiều ấn tượng và cảm xúc nhất.

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 2

MÔN: NGỮ VĂN 6

### I. ĐỌC – HIỂU

**Câu 1:** Đoạn trích trên được trích trong “Truyện thuyết Thánh Gióng”. Văn bản trên thuộc thể loại truyện thuyết. Truyện thuyết là một thể loại văn học dân gian, ra đời sau truyện thần thoại, thường có yếu tố tưởng tượng kì ảo, các nhân vật, sự kiện đều liên quan đến lịch sử, là những truyện truyền miệng kể lại truyện tích các nhân vật lịch sử hoặc giải thích nguồn gốc các phong cảnh địa phương theo quan niệm của nhân dân, biện pháp nghệ thuật phổ biến của nó là khoa trương, phóng đại, đồng thời nó cũng sử dụng yếu tố hư ảo, thần kỳ như cổ tích và thần thoại.

**Câu 2:** Những chi tiết thần kì trong văn bản trên là:

- Một hôm, bà ra đồng trông thấy một vết chân rất to, liền đặt bàn chân mình lên ướm thử để xem thua kém bao nhiêu. Không ngờ về nhà bà thụ thai và mười hai tháng sau sinh một cậu bé mặt mũi khôi ngô.

- Càng lạ hơn nữa, từ sau hôm gặp sứ giả, chú bé lớn nhanh như thổi. Cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ.

**Câu 3:** Chi tiết “Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé” thể hiện tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách của nhân dân ta.

## II. LÀM VĂN

- **Mở bài:** Giới thiệu nhân vật Thạch Sanh: Thạch Sanh là nhân vật để lại nhiều ấn tượng khó quên với người đọc bởi những đức tính tốt đẹp.

- **Thân bài:**

+ Xuất thân đặc biệt, là sự kết hợp của những điều bình thường và yếu tố phi thường.

+ Là người chất phác, hiền lành, chăm chỉ, sẵn sàng xả thân vì người khác, khôn toan tính, vụ lợi.

+ Là con người tài năng, quả cảm.

+ Có tấm lòng nhân hậu, khoan dung.

+ Yêu chuộng hòa bình.

+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật độc đáo: xây dựng hai tuyến nhân vật đối lập; kết hợp yếu tố bình thường và phi thường; sử dụng các chi tiết thần kì.

- **Kết bài:** Cảm nghĩ về nhân vật Thạch Sanh: Thạch Sanh là một con người toàn mỹ cả về tài năng lẫn nhân cách. Thông qua nhân vật Thạch Sanh tác giả muốn gửi gắm niềm tin, ước mơ về chân lí cái thiện luôn luôn thắng cái ác.

## 3. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 3

TRƯỜNG TH VÀ THCS TRIỆU THƯỢNG

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

NĂM HỌC: 2019 – 2020

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian làm bài: 45 phút

### I. ĐỌC - HIỂU (4.0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm. Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng. Đôi càng tôi mẫm bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt. Thỉnh thoảng, muốn thử sự lợi hại của những chiếc vuốt, tôi co cẳng lên đập phanh phách vào các ngọn cỏ. Những ngọn cỏ gãy rạp, y như có nhát dao vừa lia qua. Đôi cánh tôi trước kia ngắn hủn hoãn, bây giờ thành cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi. Mỗi khi tôi vũ lên đã nghe tiếng phành phạch giòn giòn. Lúc tôi đi bách bộ thì cả người rung rinh một màu nâu bóng mỡ soi gương được và rất ưa nhìn. Đầu tôi to và nổi từng tảng rất bướng. Hai cái răng đen nhánh lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp như hai lưỡi liềm máy làm việc. Sợi râu tôi dài và uốn cong một vẻ rất đỗi hùng dũng. Tôi lấy làm hãnh diện với bà con về cặp râu ấy lắm. Cứ chốc chốc tôi lại trịnh trọng và khoan thai đưa cả hai chân lên vuốt râu.

**Câu 1.** Đoạn văn trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai? (1.0 điểm)

**Câu 2.** Đoạn văn đã sử dụng ngôi kể thứ mấy? Ai là người kể chuyện? (1.0 điểm)

**Câu 3.** Nội dung chính của đoạn trích trên là gì? (1.0 điểm)

**Câu 4.** Tìm các câu văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh trong đoạn văn? Tác dụng của các phép so sánh ấy là gì? (1.0 điểm)

## II. LÀM VĂN (6.0 điểm)

**Đề:** Sau khi học xong văn bản Bài học đường đời đầu tiên, em hãy viết một đoạn văn ngắn từ 10 đến 15 dòng, nêu cảm nhận của em về nhân vật Dế Mèn?

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 3

#### MÔN: NGỮ VĂN 6

#### I. ĐỌC - HIỂU

**Câu 1:** Đoạn văn trên trích từ tác phẩm “Dế Mèn phiêu lưu kí” của tác giả Tô Hoài.

**Câu 2:** Đoạn văn sử dụng ngôi kể thứ nhất. Nhân vật “tôi” kể chuyện.

**Câu 3:** Nội dung chính của đoạn trích là: miêu tả vẻ ngoài cường tráng và oai vệ của Dế Mèn.

**Câu 4:**

- Các câu văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh: “Những ngọn cỏ gãy rạp, y như có nhát dao vừa lia qua”; “Hai cái răng đen nhánh lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp như hai lưỡi liềm máy làm việc”.

- Nghệ thuật so sánh có tác dụng cho thấy sự sắc bén của những chiếc vuốt của Dế Mèn.

#### II. LÀM VĂN

##### a. Yêu cầu về hình thức:

- Đúng hình thức đoạn văn.

- Đủ số câu.

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

##### b. Yêu cầu về nội dung:

- Học sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa ra và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý như sau:

- + Ngoại hình nhân vật Dế Mèn.
- + Sự oai vệ, cường tráng của nhân vật Dế Mèn.
- + Cảm nhận về nhân vật Dế Mèn.
- + Bài học rút ra cho bản thân.

#### 4. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 4

##### TRƯỜNG THCS TRIỆU VÂN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1  
NĂM HỌC: 2019 – 2020  
MÔN: NGỮ VĂN 6  
Thời gian làm bài: 45 phút

**Câu 1.** Nêu diễn biến tâm trạng của Phrăng khi thầy giáo Ha-men cho biết đây là buổi học cuối cùng? (2.0 điểm)

**Câu 2.** Chép thuộc lòng 3 khổ thơ đầu của bài “Đêm nay Bác không ngủ”. Qua bài thơ, em hãy nêu cảm nhận của mình về hình tượng Bác Hồ. (4.0 điểm)

**Câu 3.** 10 - 15 dòng nêu cảm nhận của em về nhân vật Dế Mèn (ngoại hình, động tác và tính cách...). (4.0 điểm)

#### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 4

##### MÔN: NGỮ VĂN 6

**Câu 1:** Với việc học tiếng Pháp Phrăng rất ngại, cậu bé thích rong chơi hơn là học những quy tắc phân từ. Nhưng khi nghe thầy Ha-men thông báo đây là buổi học cuối cùng, thái độ của Phrăng: Lúc đầu thấy choáng váng vì đột ngột. Thấy tiếc nuối vì mình mới chỉ biết viết tiếng Pháp "tập toạ". Thấy ân hận về sự lười học, ham chơi của mình. Từ không thích, cậu bỗng cảm thấy thân thiết với các cuốn sách tiếng Pháp như "người bạn cố tri". Phrăng thấy bài giảng của thầy rất dễ hiểu. Cậu thấy yêu mến người thầy giáo nghiêm khắc Hamen. Từ việc ngại, sợ tiếng Pháp và thầy giáo, Phrăng chăm chú, thích thú, cố gắng học tiếng Pháp một cách tự giác.

**Câu 2:**

- Chép lại thuộc lòng 3 khổ thơ đầu của bài “Đêm nay Bác không ngủ”:

*“Anh đội viên thức dậy  
Thấy trời khuya lắm rồi  
Mà sao Bác vẫn ngồi  
Đêm nay Bác không ngủ.*

*Lặng yên bên bếp lửa  
Vẽ mặt Bác trầm ngâm  
Ngoài trời mưa lâm thâm*

*Mái lều tranh xơ xác.  
Anh đội viên nhìn Bác  
Càng nhìn lại càng thương  
Người Cha mái tóc bạc  
Đốt lửa cho anh nằm”.*

- Đêm khuya, trời mưa, gió lạnh... Anh đội viên đã ngủ được một giấc. Lần đầu thức dậy, thấy Bác vẫn ngồi bên bếp lửa, anh băn khoăn thắc mắc, ngạc nhiên vì trời đã khuya lắm rồi mà Bác vẫn ngồi trầm ngâm bên bếp lửa. Từ ngạc nhiên đến xúc động, anh hiểu rằng Bác vẫn lặng lẽ đốt lửa để sưởi ấm cho chiến sĩ.

### **Câu 3:**

#### **a. Yêu cầu về hình thức:**

- Đúng hình thức đoạn văn.
- Đủ số câu.
- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

#### **b. Yêu cầu về nội dung:**

- Học sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý như sau:
  - + Ngoại hình nhân vật Dế Mèn.
  - + Sự oai vệ, cường tráng của nhân vật Dế Mèn.
  - + Cảm nhận về nhân vật Dế Mèn.
  - + Bài học rút ra cho bản thân.

## **5. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 5**

**TRƯỜNG TH VÀ THCS TRIỆU THƯỢNG**

**ĐỀ KIỂM TRA 1TIẾT HK1  
NĂM HỌC: 2019 – 2020  
MÔN: NGỮ VĂN 6  
Thời gian làm bài: 45 phút**

**Câu 1.** Tìm hai từ nhiều nghĩa. Chỉ ra các nét nghĩa của mỗi từ? (2.0 điểm)

**Câu 2.** Thế nào là danh từ? Đặt câu với các danh từ sau (2.0 điểm)

- a. Thư ký
- b. Hoa
- c. Con mèo
- d. Làng

**Câu 3.** Viết đoạn văn ngắn (khoảng 8-10 câu) với chủ đề “Biết ơn thầy cô” trong đó có sử dụng từ láy và từ ghép. Chỉ ra các từ láy, ghép có trong đoạn văn (6.0 điểm)

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 5**  
**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Câu 1:**

- Từ “vàng”:
  - + Giá vàng: Từ nhiều nghĩa (nghĩa gốc).
  - + Tấm lòng vàng: Từ nhiều nghĩa (nghĩa chuyển).
- Từ “bay”:
  - + Đàn cò bay: từ nhiều nghĩa (nghĩa gốc).
  - + Đạn bay: từ nhiều nghĩa (nghĩa chuyển).

**Câu 2:**

- Khái niệm về danh từ: Danh từ là khái niệm cơ bản trong ngữ pháp Việt Nam. Cũng như các ngôn ngữ khác trên thế giới, danh từ dùng để chỉ sự việc, vật, người, khái niệm, hiện tượng, đơn vị tính... Nó có thể làm chủ ngữ hoặc vị ngữ trong câu, trong giao tiếp hoặc văn phạm thì danh từ là yếu tố chính trong câu.
- Đặt câu với những danh từ như sau:
  - + Anh ấy có một cô thư ký rất xinh đẹp.
  - + Một bó hoa dành tặng cho anh.
  - + Nhà tôi có nuôi một con mèo.
  - + Ngôi làng ấy đã bị cháy rụi.

**Câu 3:****a. Yêu cầu về hình thức:**

- Đúng hình thức đoạn văn.
- Đủ số câu.
- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**b. Yêu cầu về nội dung:**

- Học sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý như sau:
  - + Nội dung đoạn văn nói về chủ đề biết ơn thầy cô.
  - + Có sử dụng từ láy và từ ghép khi viết đoạn văn.
  - + Chỉ ra được từ láy và từ ghép đã sử dụng trong đoạn văn.

**6. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 6****TRƯỜNG TH VÀ THCS TRIỆU THƯỢNG****ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1****NĂM HỌC: 2019 – 2020****MÔN: NGỮ VĂN 6****Thời gian làm bài: 45 phút****Câu 1:** Thế nào là nghĩa của từ? Chọn hai từ và xác định nghĩa của hai từ đó? (2.0 điểm)



**Câu 2:** Thế nào là cụm danh từ? Đặt câu với các cụm danh từ sau (2.0 điểm)

- a. Họa sĩ già
- b. Một bông hoa
- c. Tất cả học sinh
- d. Những ngôi làng

**Câu 3:** Viết đoạn văn ngắn (khoảng 8-10 câu) với chủ đề “Ngôi trường mến yêu” trong đó có sử dụng từ láy và từ ghép. Chỉ ra các từ láy, ghép có trong đoạn văn (6.0 điểm)

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 6**  
**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Câu 1:**

- Nghĩa của từ được hiểu là nội dung đối tượng vật chất, là sự phản ánh đối tượng của hiện thực (một hiện tượng, một quan hệ, một tính chất, hay một quá trình) trong nhận thức, được ghi lại bằng một tổ hợp âm thanh xác định. Để tăng vốn từ cho học sinh, ngoài việc hệ thống hóa vốn từ, công việc quan trọng là làm cho học sinh hiểu nghĩa từ. Đây là nhiệm vụ sống còn trong sự phát triển ngôn ngữ của trẻ em. Việc dạy nghĩa của từ được tiến hành trong tất cả các giờ học, bất cứ ở đâu có cung cấp từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm, thì ở đó có dạy nghĩa từ.

- Cam tâm: cũng như cam lòng, nghĩa là tự kìm hãm, tự dập tắt, những tâm trạng của riêng mình để chịu đựng hay để làm một việc nào đó.

- Thịnh nộ là giận dữ, là tỏ ra giận lắm, một cách đáng sợ.

**Câu 2:**

- Cụm danh từ là một nhóm các danh từ đi chung với nhau để làm thành một danh từ chung. Cụm danh từ có thể bao gồm từ hai đến vài danh từ. Khi mỗi danh từ đứng riêng thì mang một ý nghĩa đặc trưng nhưng khi chúng được kết hợp với nhau sẽ mang một ý nghĩa khác tuy nhiên ý nghĩa đặc trưng kia vẫn tồn tại ở một khía cạnh đủ để làm nên ý nghĩa cho một danh từ mới.

- Đặt câu:

- + Người họa sĩ già vẫn ngồi miệt mài vẽ tranh.
- + Cô ấy đã tặng cho mẹ một bông hoa.
- + Tất cả học sinh đều sợ hãi giáo viên dạy toán.
- + Những ngôi làng ấy đã bị cháy.

**Câu 3:**

**a. Yêu cầu về hình thức:**

- Đúng hình thức đoạn văn.
- Đủ số câu.
- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**b. Yêu cầu về nội dung:**

- Chủ đề “Ngôi trường mến yêu”.
- Cảm nhận, suy nghĩ của bản thân.



- Có sử dụng từ láy và từ ghép.

## 7. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 7

TRƯỜNG THCS BẢO LÝ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

NĂM HỌC: 2019 – 2020

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian làm bài: 45 phút

**Câu 1:** Chép lại 2 khổ thơ của bài thơ “Lượm” của Tố Hữu? Cho biết nội dung ý nghĩa của 2 khổ thơ đó. (1.5 điểm)

**Câu 2:** Cảnh Cô Tô sau cơn bão được Nguyễn Tuân miêu tả qua những chi tiết nào? (1.5 điểm)

**Câu 3:** Dựa theo bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" của Minh Huệ, em hãy viết bài văn ngắn bằng lời của người chiến sĩ kể về kỉ niệm một đêm được ở bên Bác Hồ khi đi chiến dịch. (7.0 điểm)

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 7

MÔN: NGỮ VĂN 6

**Câu 1:**

- Hai khổ thơ cuối của bài thơ “Lượm”:

“Chú bé loắt choắt,  
Cái xác xinh xinh,  
Cái chân thoăn thoắt,  
Cái đầu nghênh nghênh.  
Ca-lô đội lệch,  
Mồm huýt sáo vang,  
Như con chim chích,  
Nhảy trên đường vàng...”.

- Nội dung ý nghĩa: Hai khổ thơ cuối lấy lại khổ thơ thứ hai và khổ thơ thứ ba như một điệp khúc để khẳng định Lượm vẫn còn sống mãi với quê hương đất nước, sống mãi trong lòng tác giả. Bài thơ hết nhưng ý thơ lại mở ra vẫn còn tiếp nối mãi trong lòng người đọc hình ảnh một chú bé liên lạc hồn nhiên mà dũng cảm, đáng yêu và đáng cảm phục. Lượm vẫn còn sống mãi trong lòng chúng ta như bài ca bất diệt về tuổi thơ trong sáng đã hiến dâng đời mình cho độc lập, tự do của dân tộc.

**Câu 2:** Vẻ đẹp của đảo Cô Tô sau khi trận bão đi qua được tác giả thể hiện qua các từ ngữ (đặc biệt là tính từ), hình ảnh đáng chú ý sau: Một ngày trong trẻo, sáng sủa; Cây thêm xanh mượt; Nước biển lam biếc đậm đà hơn; Cát lại vàng giòn hơn; Lưới càng thêm nặng mẻ cá già đôi.

**Câu 3:**

**a. Yêu cầu về hình thức:**

- Đúng hình thức bài văn.
- Có bố cục ba phần đầy đủ.

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**b. Yêu cầu về nội dung:**

- Học sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý như sau:

+ Nội dung bài văn kể lại nội dung: kỉ niệm một đêm được ở bên Bác Hồ khi đi chiến dịch.

+ Viết bài văn dựa trên bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" của Minh Huệ.

+ Kể bằng lời của người chiến sĩ.

**8. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 8**

**TRƯỜNG THCS BẢO LÝ**

**ĐỀ KIỂM TRA 1TIẾT HK1**

**NĂM HỌC: 2019 – 2020**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**Thời gian làm bài: 45 phút**

**I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)**

**Câu 1:** "Bài học đường đời đầu tiên" là sáng tác của nhà văn nào?

- A. Tạ Duy Anh.
- B. Tô Hoài.
- C. Đoàn Giỏi.
- D. Vũ Tú Nam.

**Câu 2:** Đoạn văn "Vượt thác" muốn làm nổi bật điều gì?

- A. Cảnh vượt thác.
- B. Cảnh dòng sông theo hành trình của con thuyền qua những vùng địa hình khác nhau, tập trung vào cảnh vượt thác.
- C. Vẻ đẹp của thiên nhiên hùng vĩ.
- D. Vẻ đẹp hùng dũng và sức mạnh của dòng Hương Thụ đang chinh phục thác dữ.

**Câu 3:** Bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" ra đời trong hoàn cảnh nào?

- A. Trước Cách mạng tháng 8.
- B. Trong thời kỳ chống pháp.
- C. Trong thời kỳ chống Mĩ.
- D. Khi đất nước hoà bình.

**Câu 4:** Chi tiết nào sau đây cho thấy Đế Mèn là kẻ khinh thường bạn?

- A. Không giúp Đế Choắt đào hang.
- B. Nằm im khi thấy Đế Choắt bị chị Cốc mổ.
- C. Rủ Đế Choắt trêu đùa chị Cốc.
- D. Đặt tên bạn là Đế Choắt vì thấy bạn yếu đuối.

**Câu 5:** Em hiểu như thế nào về câu văn: "Khi một dân tộc rơi vào vòng nô lệ, chùng nào họ vẫn giữ vững riêng nói của mình thì chẳng khác gì nắm được chìa khoá chốn lao tù"?

- A. Dân tộc ấy sẽ không bị đồng hoá bởi họ vẫn còn tiếng nói của mình.
- B. Tiếng nói sẽ giúp dân tộc ấy không đánh mất đi bản sắc văn hoá của mình.
- C. Tiếng nói của dân tộc là biểu hiện của lòng yêu nước và điều đó sẽ tạo nên sức mạnh để mở cánh cửa nô lệ.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 6:** Trong bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ", tại sao trong đêm ấy Bác Hồ không ngủ?

- A. Bác lo cho những chiến sĩ ở ngoài chiến trường.
- B. Bác lo lắng cho chiến dịch.
- C. Bác thương đoàn dân công đêm phải ngủ lại trong rừng.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 7:** Phép tu từ nào được sử dụng trong câu sau đây: "Biết chị Cốc đi rồi, tôi mới men men bò lên".

- A. Điệp ngữ.
- B. Thặng xưng.
- C. So sánh.
- D. Nhân hoá.

**Câu 8:** Trình tự nào thể hiện đúng diễn biến tâm trạng của người anh khi xem bức tranh em gái vẽ mình trong bài bức tranh của em gái tôi?

- A. Ngạc nhiên, hành diện, xấu hổ.
- B. Ngạc nhiên, xấu hổ, hãnh diện.
- C. Ngạc nhiên, tức tối, xấu hổ.
- D. Tức tối, xấu hổ, hãnh diện.

**Câu 9:** An-phông-xơ Đơ-đê là nhà văn của nước nào?

- A. Dục.
- B. Anh.
- C. Pháp.
- D. Mỹ.

**Câu 10:** Hình ảnh Bác Hồ trong bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" được miêu tả từ những phương diện nào?

- A. Vẻ mặt, dáng hình.
- B. Cử chỉ, hành động.
- C. Lời nói, vẻ mặt, dáng hình.
- D. Dáng vẻ, hành động, lời nói.

**Câu 11:** Vị trí của người miêu tả trong đoạn trích "Sông nước Cà Mau" là ở đâu?

- A. Trên con thuyền xuôi theo các kênh rạch.
- B. Trên đường bộ bám theo các kênh rạch.

- C. Từ trên cao nhìn bao quát toàn cảnh.
- D. Ngồi một nơi và tưởng tượng ra.

**Câu 12:** Nhận xét nào sau đây đúng đặc sắc nghệ thuật miêu tả của đoạn trích "Vượt thác"?

- A. Làm rõ cảnh thiên nhiên trải dọc theo hai bờ sông.
- B. Phối hợp cảnh thiên nhiên với tả hoạt động của con người.
- C. Khái quát được sự dữ dằn và êm dịu của con sông.
- D. Làm nổi bật hình ảnh của con người trong tư thế hoạt động.

## II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)

**Câu 1.** Nêu xuất xứ và nội dung của văn bản "Vượt thác". (2.0 điểm )

**Câu 2.** Trình bày những nét đặc sắc nổi bật về nghệ thuật và nêu ý nghĩa của văn bản "Buổi học cuối cùng" ( 2.0 điểm )

**Câu 3.** Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong các văn bản đã học ở học kỳ 1. (3.0 điểm )

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 8 MÔN: NGỮ VĂN 6

### I. TRẮC NGHIỆM

- 1. B
- 2. B
- 3. A
- 4. D
- 5. D
- 6. D
- 7. B
- 8. D
- 9. C
- 10. D
- 11. A
- 12. D

### II. TỰ LUẬN

**Câu 1:**

- Xuất xứ của bài thơ "Vượt thác": Bài "Vượt thác" (tên do người biên soạn đặt), trích từ chương XI của truyện "Quê nội". "Quê nội" xuất bản năm 1974 là một trong số những tác phẩm thành công nhất của Võ Quảng.

- Nội dung của bài thơ "Vượt thác": Bài văn miêu tả cảnh vượt thác của con thuyền trên sông Thu Bồn, làm nổi bật vẻ hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên nền cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ.

### Câu 2:

- Giá trị nghệ thuật:

+ Ngôi kể thứ nhất xưng "tôi", người kể chuyện là cậu bé Phrăng giúp cho câu chuyện tự nhiên và góp phần diễn tả một cách chân thực, sinh động tâm trạng, cảm xúc của nhân vật.

+ Tình huống truyện hấp dẫn, thu hút người đọc.

+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật độc đáo, nhân vật hiện lên sinh động qua ngoại hình, trang phục, cử chỉ, lời nói, hành động, tâm trạng.

- Ý nghĩa văn bản:

+ Ca ngợi tiếng mẹ đẻ, đề cao lòng yêu nước.

+ Khẳng định chân lí bất diệt: "Khi một dân tộc rơi vào vòng nô lệ, chừng nào họ vẫn giữ vững tiếng nói của mình, thì chẳng khác gì nắm được cái chìa khóa chốn lao tù".

### Câu 3:

#### a. Yêu cầu về hình thức:

- Đúng hình thức đoạn văn.

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

#### b. Yêu cầu về nội dung:

- Học sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý như sau:

+ Chỉ ra nhân vật cụ thể.

+ Phân tích ngoại hình, tính cách, nhân vật.

+ Nhận xét về nhân vật.

+ Cảm nghĩ của em về nhân vật.

## 9. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 9

TRƯỜNG THPT THCS BẢO LÝ

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

NĂM HỌC: 2019 – 2020

MÔN: NGỮ VĂN 6

Thời gian làm bài: 45 phút

### I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)

**Câu 1:** "Bài học đường đời đầu tiên" được trích từ tác phẩm nào?

A. Dế Mèn phiêu lưu ký.

B. Vượt thác.

C. Cây tre Việt Nam.

D. Sông nước Cà Mau.

**Câu 2:** Trước cái chết thường tâm của Dế Choắt, Dế Mèn có thái độ như thế nào?

- A. Buồn rầu và sợ hãi.
- B. Thương và ăn năn hối hận.
- C. Than thở và buồn phiền.
- D. Nghĩ ngợi và xúc động.

**Câu 3:** So sánh "Như một pho tượng đồng đúc" và "Như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ" về dựng Hương Thư cho thấy ông là người như thế nào?

- A. Chậm chạp nhưng mạnh khoẻ khó ai địch nổi.
- B. Mạnh khoẻ, không sợ khó khăn, gian khổ.
- C. Khỏe mạnh, vững chắc, dũng mãnh, hào hùng.
- D. Dày dặn kinh nghiệm chèo thuyền vượt thác.

**Câu 4:** Nhận xét nào sau đây không thể hiện đúng bài học của truyện "Bức tranh của em gái tôi"?

- A. Cần vượt qua lòng tự ty trước tài năng của người khác.
- B. Trân trọng và vui mừng trước thành công của người khác.
- C. Nhân hậu và độ lượng sẽ giúp mình vượt qua tính ích kỷ của cá nhân.
- D. Biết xấu hổ khi mình thua kém người khác.

**Câu 5:** Đoạn trích "Sông nước Cà Mau" trích từ tác phẩm nào?

- A. Rừng U Minh.
- B. Quê nội.
- C. Đất rừng Phương Nam.
- D. Đất phương Nam.

**Câu 6:** Nhân vật trung tâm của bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" là ai?

- A. Anh đội viên 1.
- B. Đoàn dân công.
- C. Anh đội viên và Bác Hồ.
- D. Bác Hồ.

**Câu 7:** Nhận xét nào không đúng với nhân vật Kiều Phương trong "Bức tranh của em gái tôi"?

- A. Hồn nhiên, hiếu động.
- B. Tài hội hoạ hiếm có.
- C. Tình cảm trong sáng.
- D. Không quan tâm đến anh.

**Câu 8:** Em hiểu như thế nào về nhan đề "Buổi học cuối cùng"?

- A. Buổi học cuối cùng của một môn học tiếng Pháp.

- B. Buổi học cuối cùng của một học kỳ.
- C. Buổi học cuối cùng của một năm học.
- D. Buổi học cuối cùng của cậu bé Phrăng trước khi chuyển đến trường mới.

**Câu 9:** Truyện "Bức tranh của em gái tôi" được kể bằng lời của ai?

- A. Lời người em, ngôi thứ hai.
- B. Lời người anh, ngôi thứ nhất.
- C. Lời tác giả, ngôi thứ ba.
- D. Lời người dẫn truyện, ngôi thứ 2.

**Câu 10:** Trình tự nào thể hiện đúng tâm trạng của người anh khi xem bức tranh vẽ em gái mình?

- A. Ngạc nhiên, xấu hổ, hãnh diện.
- B. Ngạc nhiên, hãnh diện, xấu hổ.
- C. Ngạc nhiên, tức tối, xấu hổ.
- D. Tức tối, xấu hổ, hãnh diện.

**Câu 11:** Trong câu văn: "Thuyền chúng tôi chèo thoát qua kênh Bọ Mắt, đổ ra con sông Cửa Lớn, xuôi về Năm Căn", những cụm động từ: Chèo thoát, đổ ra, xuôi về có tác dụng gì?

- A. Thông báo hoạt động của người chèo thuyền.
- B. Miêu tả sự hùng vĩ của sông ngòi, kênh rạch.
- C. Thông báo hành trình của con thuyền.
- D. Thông báo trạng thái hoạt động của con thuyền trong những khung cảnh sông ngòi, kênh rạch khác nhau.

**Câu 12:** Bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ" là của tác giả nào?

- A. Minh Huệ.
- B. Tố Hữu.
- C. Tế Hanh.
- D. Viễn Phương.

## II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)

**Câu 1:** Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ "Đêm nay Bác không ngủ". Hãy cho biết vì sao trong đoạn kết nhà thơ lại viết: "Đêm nay Bác không ngủ, vì một lẽ thường tình. Bác là Hồ Chí Minh" (2.0 điểm)

**Câu 2:** Trình bày những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật văn bản "Bài học đường đời đầu tiên" của Tô Hoài (2.0 điểm)

**Câu 3:** Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong các văn bản đã học ở học kỳ 1. (3.0 điểm)

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 9



**MÔN: NGỮ VĂN 6****I. TRẮC NGHIỆM**

1. A
2. B
3. D
4. D
5. B
6. D
7. D
8. A
9. B
10. D
11. D
12. A

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Bài thơ được sáng tác dựa trên sự kiện: trong chiến dịch Biên giới cuối năm 1950, Bác Hồ trực tiếp ra mặt trận theo dõi và chỉ huy cuộc chiến đấu của bộ đội và nhân dân ta. Qua diễn biến tâm trạng của anh đội viên đã cho thấy tình cảm của anh đội viên nói riêng, của những người lính và nhân dân Việt Nam nói chung đối với Bác. Đó là sự yêu kính, biết ơn và niềm hạnh phúc trước tình yêu thương và sự quan tâm của Bác.

**Câu 2:**

- Nội dung: Bài văn miêu tả Dế Mèn có vẻ đẹp cường tráng của tuổi trẻ nhưng tính nết còn kiêu căng, xốc nổi. Do bày trò trêu chọc chị Cốc nên đã gây ra cái chết thảm thương cho Dế Choắt, Dế Mèn hối hận và rút ra được bài học đường đời cho mình.

- Nghệ thuật:

- + Cách kể chuyện theo ngôi thứ nhất tự nhiên, hấp dẫn.
- + Nghệ thuật miêu tả loài vật sinh động, đặc sắc.
- + Ngôn ngữ chính xác, giàu tính tạo hình.

**Câu 3:****a. Yêu cầu về hình thức:**

- Đúng hình thức đoạn văn.
- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

**b. Yêu cầu về nội dung:**

- Học sinh có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý như sau:
  - + Chỉ ra nhân vật cụ thể.
  - + Phân tích ngoại hình, tính cách, nhân vật.

- + Nhận xét về nhân vật.
- + Cảm nghĩ của em về nhân vật.

## 10. Đề Kiểm tra 1 tiết HK1 Môn Ngữ Văn 6 số 10

TRƯỜNG THCS TRUNG SƠN

ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1  
NĂM HỌC: 2019 – 2020  
MÔN: NGỮ VĂN 6  
Thời gian làm bài: 45 phút

### I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm)

**Câu 1:** Cho biết từ gạch chân trong câu sau thuộc kiểu từ loại nào xét về mặt cấu tạo: “cười khanh khách”.

- A. Từ láy.
- B. Từ đơn.
- C. Từ ghép.
- D. Danh từ.

**Câu 2:** Cách hiểu nào sau đây là đúng và đầy đủ về từ ghép:

- A. Từ ghép là từ chỉ do một tiếng tạo thành.
- B. Từ ghép là từ phức được tạo thành bởi các tiếng có quan hệ với nhau về nghĩa.
- C. Từ ghép là từ do từ hai tiếng trở lên tạo thành.
- D. Từ ghép là từ phức được tạo thành bởi các tiếng có quan hệ láy âm.

**Câu 3:** Trong các từ sau đây, từ nào là từ mượn:

- A. Sơn hà.
- B. Thách cưới.
- C. Sính lễ.
- D. Ngựa sắt.

**Câu 4:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống sao cho đúng với nghĩa đã được cho trước: của cải riêng của một người, một gia đình.

- A. Gia tiên.
- B. Gia đình.
- C. Tài sản.
- D. Gia tài.

### II. TỰ LUẬN (7.0 điểm)

**Câu 1.** Hiện tượng chuyển nghĩa của từ là gì? Thế nào là nghĩa gốc, nghĩa chuyển? Từ chân trong hai ví dụ sau, từ nào mang nghĩa gốc, từ nào mang nghĩa chuyển?

- Anh ấy bị thương ở chân. (1)
- Ông ấy có chân trong Hội đồng quản trị. (2)

**Câu 2.** Thế nào là cụm danh từ? Xác định cụm danh từ và vẽ mô hình cho cụm danh từ đó trong câu sau: Bố em mới mua cho em một cây bút thật đẹp.

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 SỐ 10

#### MÔN: NGỮ VĂN 6

#### I. TRẮC NGHIỆM

1. A
2. D
3. A-C
4. D

#### II. TỰ LUẬN

**Câu 1:**

- Nghĩa gốc: là nghĩa xuất hiện từ đầu, làm cơ sở để hình thành các nghĩa khác.
- Nghĩa chuyển: là nghĩa được hình thành trên cơ sở của nghĩa gốc.
- Thông thường, trong câu, từ chỉ có một nghĩa nhất định. Tuy nhiên trong một số trường hợp, từ có thể được hiểu đồng thời theo cả nghĩa gốc lẫn nghĩa chuyển.
- (1) - nghĩa đen; (2) - nghĩa chuyển.

**Câu 2:** Cụm danh từ là loại tổ hợp từ do danh từ với một số từ ngữ phụ thuộc nó tạo thành. Cụm danh từ có ý nghĩa đầy đủ hơn và có cấu tạo phức tạp hơn một mình danh từ, nhưng hoạt động trong câu giống như một danh từ.